

# THIẾU - LÂM NỮ - HIỆP

(Võ-thuật kỳ-tình tiêu-thuyết)



## Tam Tinh cũng chiếu

Editions Minh-Phuong, 13, Rue du Coton, Hanoi

8' 2229 QUYỀN THỨ MƯỜI BỐN — 2 XU

ông cũng già tay cẳng-dáng. Ông được một người con gái tên gọi Quang-Riệu, và hai con gái người nhớn tên là Cảnh-Hùng, người nhỏ tên là Á-Hùng.

Nghiêm khai-Giáp vốn là võ tiến-sĩ xuất thân, khi hơn mười tuổi có theo học một vị danh-tiếng trong phái Thiếu-lâm, nên nói về võ-nghệ, ông, tuy chưa mười phần tinh-xảo, nhưng ở nơi thôn-giã, những nhân-vật được như ông cũng hiếm có. Ngoài thì giờ bận công việc, những lúc rỗi, ông đem võ-nghệ truyền dạy cho các con. Nghiêm-quang-Riệu, một trang thiếu-niên mạnh-mẽ, công phu luyện tập các môn võ-nghệ tấn tới chóng lẫm. Nghiêm-cảnh-Hùng và em là Á-Hùng, tuy là phận nữ-lưu, nhưng công phu luyện các môn võ-nghệ, cũng đã gần bậc phi-thường. Ba anh em, sau khi ăn cơm chiều, thì đến nhà « Anh-vũ » ở trước mặt để luyện-tập các môn võ-nghệ.

Nguyên tòa nhà « Anh-vũ » này là Nghiêm-khai-Giáp bỏ tiền ra làm. Tất cả có ba tầng. Tầng dưới để luyện võ, tầng thứ hai là lầu duyệt-binh, tầng thứ ba là đài dòm giặc.

Khi ba anh em họ Nghiêm đến đó luyện tập, thì các người ở trong làng cũng được tự do đến học tập. Cho nên khi nào ba anh em họ Nghiêm luyện tập, thì những thiếu-niên trong làng đến xin học. Anh em họ Nghiêm vui lòng dạy bảo bọn chúng, nên các người trong Nghiêm gia-các ai ai cũng biết một đôi đường quyền cước. Vì thế, những người các thôn trang lân cận đều không dám khinh thường Nghiêm-gia-các.

Có một lần, vì sự gặt hái lười thôi ; làng Đông-trịnh-xá kéo hơn 800 đinh tráng đến để cùng làng Nghiêm-gia-các quyết một phen sống chết.

Dân làng Đông-trịnh-xá xưa nay vốn có tiếng là dã-man tàn-ác. Những thôn trại gần đó, không có làng nào dám lười thôi, cùng làng ấy, vì chẳng những làng Đông-trịnh-xá quen thói dã-man, mà lại nhiều dân-dinh. Nếu cùng chúng lười thôi, tất phải bị thiệt hại.

Lần này làng Đông-trịnh-xá hội họp hơn tám trăm đinh - tráng, kéo nhau âm âm thẳng tới gần làng Nghiêm - gia - các. Được tin, làng Nghiêm - gia - các vội vàng sửa soạn, kén chọn được hơn 80 tên đả-thủ, do ba anh em Nghiêm - quang - Riệu đứng đầu, kéo ra giàn trận ở cánh đồng lúa ngoài làng, cùng người làng Đông-trịnh-xá đánh nhau giáp lá-cà. Số người bên Nghiêm-

gia-các tuy ít hơn, xong người nào cũng có biết đôi chút võ-nghệ, nên một người đánh đờ được mười người, làm cho bên Đông-trình-xá kẻ xẻ tai người vỡ đầu, cùng nhau chạy trốn.

Từ đó về sau, các dân-cư lân-cận càng không dám khinh thường làng Nghiêm-gia-các.

Một hôm ba anh em họ Nghiêm đến luyện-tập ở nhà « Anh-vũ ». Đương dạo bài quyền « đối-thủ yển-thanh », thì bỗng nghe tiếng xôn-xao, kể đến bọn người đứng xem tập ở ngoài, chạy tán loạn, vừa chạy vừa kêu : Anh em ơi, chạy trốn mau lên, « người gấu » đến đây ! Một người chạy trước, trăm người ủa chạy theo sau.

Thấy thế, anh em họ Nghiêm hốt-hoảng, vội-vàng ở trong nhà chạy ra xem có việc gì, thì thấy một « người gấu » to hơn bằng con trâu, vụt chạy lại chỗ ba người nhanh như bay. Á-Hùng nhát gan, chạy nhảy ngay lên lầu duyệt-binh.

Chẳng sợ hãi, Cảnh-Hùng xông ra đón gấu. Xuống bộ đứng một thế võ, đợi cho gấu đến gần, Cảnh-Hùng phi một chân đá vào hàm dưới con gấu. Thốt nhiên con gấu đứng thẳng lên, đưa hai tay to-tướng ra ôm bắt lấy Cảnh-Hùng, rồi quay đầu chạy thẳng.

Thấy em bị gấu vỗ mắt, Quang-Riệu kinh-hãi, vội-vàng chạy chân không đuổi theo. Đuổi được vài bước, chợt thấy con gấu quay đầu lại, thì bỗng Quang-Riệu kêu to lên một tiếng, rồi ngã quay xuống đất.

Thấy thế, Á-Hùng vội-vàng từ trên gác chạy xuống. Khi đến bên cạnh Quang-Riệu, thì con gấu cắp Cảnh-Hùng đã qua đèo vượt suối chạy xa rồi, còn Quang-Riệu nằm nghiêng trên mặt đất, ở trán sưng lên một chỗ.

Thấy chị bị gấu bắt, anh bị trọng thương, Á-Hùng khóc òa lên. Bấy giờ Nghiêm-khai-Giáp được tin cũng đã đến nơi, đốc xuất mọi người lên núi tìm kiếm nửa ngày mà không thấy tung-tích gấu đâu cả. Nghiêm-khai-Giáp nóng lòng sốt ruột, hét vang lên như sấm, sau cũng đành dẫn mọi người về. Còn Quang-Riệu thì gia-đình đã khiêng về nhà rồi.

Ở núi quay xuống, về đến cửa, Nghiêm-khai-Giáp đã nghe thấy tiếng khóc inh-tai. Vào đến trong nhà thì thấy mẹ Quang-Riệu là Lục-thị phụ-nhân, đương soa cho con, kêu gào kêu đất, khóc-lóc âm-ỹ. Lại có một vài người trong họ cũng quay vào chỗ Quang-Riệu nằm, khóc nức nở.

Nghiêm-khai-Giáp nhìn mặt Quang-Riệu, xem xét kỹ lưỡng, thấy chỗ bị thương xanh-xanh, tia-tía, và sắc mặt trông nhợt nhạt, hơi thở hồng-hộc, mà không nói năng gì được nữa. Khai-Giáp thở dài, nói: Nghiêm-Khai-Giáp này, sinh ở đời đã 54 năm, tự-chắc rằng không có làm một việc ác nào, mà đến nỗi phải chịu cái thảm-họa dường này. Nói đến đó, Nghiêm-khai-Giáp không cầm được giọt lệ anh-hùng, rồi dậm chân lắc đầu, không nói được gì nữa.

Yên lặng một lúc, Nghiêm-khai-Giáp sai người đi mời ông lang.

Đến nơi, ông lang xem mạch Quang-Riệu, rồi nói : Cái vết thương của công-tử nặng lắm. Đây là bị khí giới có độc đánh phải, thuốc tôi chỉ có thể giữ cho khỏi chết, chứ không thể lấy được khí độc ra, vậy xin ngài phải liệu, đi mời ngay bực cao-y đến chữa mới được. Nói đoạn, y viết cho một cái đơn, rồi cáo từ ra về.

Nghe nói thế, Nghiêm-khai-Giáp, trong lòng càng bối-rối, ôm lấy Quang-Riệu khóc rống lên. Một lúc sau, người nhà mang thuốc về, sắc đưa cho Quang-Riệu uống, dần dần thần chí mới hơi tỉnh.

Qua hai ngày, Quang-Riệu, tuy đã được tỉnh-táo, nhưng chỗ vết thương chưa thấy thuyên-giảm. Bây giờ Nghiêm-khai-Giáp hơi yên gia một chút, lại sai người đi mời một ông lang ngoại-khoa đến chữa.

Đêm hôm thứ ba, vào khoảng giờ tý, Nghiêm-khai-Giáp đương cùng các ông lang ngoại-khoa bàn-bạc về vết thương Quang-Riệu ở đại-sảnh, bỗng nghe thấy ở trên đài « nhòm-giặc » khua chuông báo. Khai-Giáp vội vàng vác cây sang « long-thiệt », dẫn bọn gia-đình kéo ra ngoài cửa nhón. Trông thấy ở một con đường nhỏ rìa núi, có ba con vật gì lù-lù đen sì như ba con trâu từ từ nhắm hướng đi lại nhà « Anh-vũ ».

Khai-Giáp hô lên một tiếng, thì những đình-tráng biết võ-ngệ trong làng đều mang súng ống khí giới kéo đến. Lại có nhiều người đốt đèn đuốc, khua chiêng trống để giúp oai. Thấy ba con vật đen sì, Khai-Giáp đoán là những « người gấu », liền hô bắn. Đì-đùng một lúc hơn mười phát súng nổ. Thấy thế địch không nổi, ba « người gấu » quay đầu chạy. Bấy giờ, can đảm càng thêm, cả bọn reo hò đuổi theo, mà nhất là Nghiêm - khai - Giáp, lòng tức đang hăng, ra công đuổi nhanh tựa tên bay.

Vừa đuổi theo đến sườn núi, chợt thấy ở trên đỉnh núi phát ra một tia lửa sáng, tiếp một tiếng nổ vang giới. Con gấu chạy trước

kêu thét lên một tiếng, ngã quay ra, lăn từ trên đèo thứ hai xuống. Còn hai con gấu kia thì rẽ ra hai lối chạy trốn. Con gấu ở trên đèo núi lăn xuống, thì bị Nghiêm-khai-Giáp đuổi vừa tới đâm một mũi sang vào đùi. Con gấu đó kêu to lên ra tiếng người : « Ái chà ! đau chết tôi mất ! »

Nghe thấy gấu kêu ra tiếng người, Nghiêm-khai-Giáp cùng mọi người đều kinh-ngạc. Có mấy người táo-tợn đã ba chân bốn cẳng, xông lên lấy dây thép đề trói con gấu biết nói lại.

Khi đó ở trên núi phi xống hai người con trai và hai người con gái. Nghiêm-khai-Giáp vội nói : Một vị anh-hùng đã bắn súng giúp tôi, vậy xin mời các vị lại chơi đặng nhà tôi.

Chẳng cần phải nói ra, các bạn cũng đã biết ngay bốn người đó là bọn Lãng-vân-Phượng. Khi đến chân núi, thấy Nghiêm-khai-Giáp cùng bọn đinh-tránh đương đuổi mấy con gấu, bọn Lãng-vân-Phượng cùng phi-thân lên đỉnh núi. Lưu-triệu-Lân cười, nói : Các vị có trông thấy ba con súc-sinh không ? Nó đang chạy lại đây, có phải chúng đâm đầu vào địa-ngục không ?

Lãng-vân-Phượng cười, nói : Hoa đại-ca, sao không đem khí-giới đeo ở trên lưng, thưởng cho những con súc-sinh ấy một phát ?

Hoa-nhạc-Chấn cười, nói : Tôi thưởng nó một phát súng, chả là làm buồn tẻ cho các vị sao !

Lê-hồng-Ngạc nói : Bắn mau đi ! Tôi đã nghe tiếng đại-ca bắn giỏi đã lâu, nhưng mắt chưa được trông thấy. Vậy đại-ca bắn một phát cho chúng tôi xem.

Hoa-nhạc-Chấn nói : Các vị muốn xem bắn chết, hay bắn đề bắt sống ?

Lãng-vân-Phượng nói luôn : Muốn xem bắn đề bắt sống.

Hoa-nhạc-Chấn cười, nói : Vâng, xin hiến các vị xem cái nghệ nhỏ mọn. Nói đoạn, Hoa-nhạc-Chấn chĩa súng, kéo « giây lửa ». Vừa nghe « đoành » một tiếng, thì con gấu chạy đầu đã ngã lăn ra.

Lãng-vân-Phượng cùng Lê-hồng-Ngạc đều vỗ tay, cười, nói : Giỏi thật ! giỏi thật ! thảo nào các người lân-cận nhà đại-ca vẫn khen là tay thần-sang, quả nhiên không sai, thực xứng đáng với hai chữ « thần-sang » lắm.

Hoa-nhạc-Chấn cười, nói : Đấy có gì là bản-lĩnh, chẳng qua đi sẵn bắn thì mới dùng cái thủ-đoạn đó, chứ còn đánh thì không thể dễ-dàng thế được !

Lưu-triệu-Lân cười, nói : Thôi, đừng nói nhún mình làm gì. Cái phép bắn của bác như thế, mà dùng đối với địch-nhân, e rằng địch-nhân đâu có bản-lĩnh nhảy cao chạy thấp cũng khó lòng thoát được.

Lãng-vân-Phượng nói : Đại-ca bắn thế, có biết con gấu ấy bị thương chỗ nào không ?

Hoa-nhạc-Chấn gật đầu, cười nói : Biết được chứ. Con gấu vừa rồi bị tôi bắn mù hai mắt. Hai phát súng vừa rồi, tôi kéo « giầy lửa » ba phân thì chỉ làm nó bị thương mù, chứ không chết. Nếu kéo « giầy lửa » đến năm phân, thì nó đã nát óc ra như dưa bở. Vì các vị muốn xem « bắn đề bắt sống » nên tôi không bắn chết.

Ba người nghe xong, đều kinh-ngạc khen ngợi. Rồi cả bọn phi-thân xuống núi, cùng Nghiêm-khai-Giáp giải bày họ tên.

Khai-Giáp mời cả 4 người về nhà, và sai mang con gấu lên. Lấy đèn soi xem, thấy ở ngang rốn lộ ra một cái giải rút. Nghiêm-khai-Giáp vội sai người cởi trói ra, và cởi cả giải rút ra nữa. Bấy giờ mới biết không phải gấu, chính là một người đội lột gấu. Cả bọn xô vào lột da gấu ra, thấy một anh to-nhớn, máu mê đầm mặt, hai mắt đã bị bắn mù.

Nghiêm-khai-Giáp đứng dậy trối gò hai tay anh chàng to nhớn đó ra sau lưng, và hỏi : Thằng tử-tù này, những dân-cư Nghiêm-gia-các cùng mày có thâm cừn đại oán gì mà mày giám đến đây đề mua chết ? Có thực thế nào phải nói cho ra, hoặc-giả có thể tha tính-mệnh cho mày được chăng ?

Anh chàng to-nhớn bướng-bỉnh nói : Nay ta đã bị chúng bay bắt được, giết thì giết đi, hà tất phải hỏi lời thôi làm gì !

Nghiêm-khai-Giáp sai người mang côn to ra đánh vào nửa dưới người chàng kia 50 côn. Anh chàng to-nhớn chẳng chau mày tí nào mà lại cười ha-hả, nói : Lão chẳng may bị bọn chuột-nhắt chúng mày bắt được. Nay ta đâu có bị chết, nhưng rồi đây cũng có nhiều người đến báo thù cho ta. Chúng bay chém đầu ta, ta lại có người đến chém đầu chúng bay, đổi chác công bằng, có gì là lạ. Chúng bay trông mong sự dùng hình pháp đề bắt ta xưng, thì nhầm lắm. Ta nói trước mặt chúng bay biết rằng : Ta đã trải qua biết bao trận phong-ba nơi bề nhớn, có nhẽ nào ta lại chịu nhứt-nhát với chúng bay ở chỗ ngòi lạch này ! Đem mau dao ra đây chém ta đi. Trong khách giang-hồ có câu : « Qua 20 năm, lại thành một tay hảo-hán ».

HỒI THỨ HAI MƯƠI SÁU

*Nhời kín nói ngọn, người giả gấu mắc hợm,  
Đường cùng lối hết, ông ăn mày giải vây.*

**B**iết ngoài cách đánh đập không thể làm cho người đại-hán kia phải cung xưng được. Nghiêm-khai-Giáp đương định dùng phương-pháp khác để đối phó, thì bỗng Lăng-vân-Phượng chạy đến bên cạnh người đại-hán lấy tay lật cổ áo y lên, thấy sau cổ có chữ thập (+) nung sắt ép. Vân-Phượng quay mặt lại chỗ Lê-hồng-Ngạc đưa mắt một cái.

Hiểu ý, Hồng-Ngạc chạy ngang lại, ngắm nghĩa kỹ lưỡng một lúc, rồi nói : Úi chào ! tưởng ai té ra cũng là người trong phái cả. Rắc rối chữa ! Đại-ca có phải là giòng chữ (火) đó không ?

Người đại-hán gạt đầu luôn mấy cái, nói : Ngài là ai ?

— Tôi, người giòng chữ thủy (水), tên gọi Lê-hồng-Ngạc.

— À, có phải cô-nương là bực cao-túc của giáo-chủ không ?

— Chẳng phải tôi thì còn ai nữa.

— Cô-nương làm gì mà đến đây ?

— Họ Nghiêm đây là người thân-thích của tôi, đại-ca không biết ư ?

— Ai biết đâu ! Nếu biết là người thân-thích của cô-nương thì dẫu nó mang kiệu đến rước, tôi cũng không đi làm việc này. Tôi đến đây, há chẳng phải quên mất cả quy-cử trong đạo sao !

— Thế tên đại-ca là gì ? Đến đây tất cả có mấy người ?

— Tôi, tên gọi Trương-Tam, hiệu là Hắc-Lư, bọn chúng tôi đến đây còn hai người nữa.

— Các vị cùng với người họ-hàng tôi đây có điều chi thù oán ?

— Nói ra thì thật là oan uổng quá. Chúng tôi cùng họ Nghiêm có thù oán gì đâu. Chẳng qua bị người ta ngu-lộng, mới đến nỗi này !

— Đại dinh của các người, hiện nay vẫn ở núi Mông-Sơn, đấy chứ ?

— Phải, vẫn đóng ở đấy !

— Lần này, đại-ca đến đây, là tại ai xui-giục ?

Đó là tại Trịnh-đức-Buru đến núi Mông-sơn xin người giúp sức. Tôi cho rằng họ Nghiêm xưa nay không có xâm-phạm gì chúng tôi thì hà tất cùng y gây thù oán làm chi ? Nhưng khốn nỗi Hồng-Thất cứ năn-ni mãi ? Từ chối không tiện, đành phải cùng đi với bọn họ.

Nghiêm-khai-Giáp ngắt 'nhời, hỏi : Các anh bắt con gái nhón ta, mang đề đầu ? Con giai ta bị thứ ám khí gì của các anh ?

Trương-Tam nói : Con gái ông thì Hồng-Thất đã mang sang núi Mông-sơn rồi. Còn con giai ông thì bị đạn « ngũ-độc » của tôi bắn phải. Hiện tôi có thuốc chữa ở trong mình, các ông lấy mà rắc vào chỗ thương đó cho y. Tôi nghĩ một nhăm hai nhỡ, bị người xui đại, rong lòng lấy làm áy náy.

Nghiêm-khai-Giáp sai móc lấy thuốc ở trong mình Trương-Tam, đem rắc cho Quang-Riệu. Một lát, khí độc thoát ra, Quang-Riệu đứng dậy ngay được và lại khỏe mạnh như thường.

Lê-hồng-Ngạc nói : Trương-Tam, bây giờ người nghĩ sao ?

Trương-Tam vội nói : Không gặp cô-nương, tôi đã quyết chí làm một người anh-hùng, mặc họ muốn làm gì tôi thì làm. Nhưng may gặp được cô-nương đây, thôi thì sống khổ còn hơn chết sướng.

Lê-hồng-Ngạc cười nhạt, nói : Trong đảng chữ Thập có cái điều-lệ đi báo thù mướn không ? Anh nói đi. Nếu quả có điều-lệ ấy thì tự-nhiên tôi tha ngay cho anh. Nếu không, mà lại là việc trái luật của đảng, thì xin anh tự sửa lấy mình.

Nghe thấy Hồng-Ngạc đòi giọng biết chẳng vị nể gì nữa Trương-Tam không đáp lại, cứ ngồi yên lặng.

Lãng-vân-Phượng cười, nói : Trương-lão-Tam, tôi bảo ngài này : thôi, ngài về thăm bà ngoại sớm đi là hơn ! Chứ sống ở trên đời, mà mù cả hai mắt, thì có khác gì sống ở nơi địa-ngục ? Ngài vất quách « túi da thối » ấy đi, lại bớt được nhiều sự phiền não cơ đấy !

Tự biết không thoát khỏi được, Trương-Tam nói luôn : Tôi là người minh-bạch, không cần các người phải nói nhiều nhời. Tôi tự biết đã phạm qui-tắc của đảng thì phải chết, vậy các người cho tôi về nơi chín-suối sớm ngay đi thôi !

Lê-hồng-Ngạc nói : Trương-Tam, anh không phải là một người hảo-hán...

Vênh mặt ưỡn ngực, Trương-Tam nói : Tôi là một người hảo-hán chứ !

Lê-hồng-Ngạc nói : Tôi đưa anh về nơi chín suối à ? Sao anh hàm-hồ thế ?

— Cô-nương nói thế nào ? Tôi không phải là người hàm-hồ đâu !

— Anh hãy nhẫn tính một chút. Đợi tạm đây mấy ngày, để tôi đi bắt Trịnh-đức-Bru đến đối chất với anh ; xong rồi, sẽ xin tiễn anh

cùng Trịnh-đức-Buru xuống dưới Diêm-vương đề mà kiện nhau. Anh nghĩ thế có phải không?

Gật đầu, Trương-Tam nói : Oan có đầu, nợ có chủ, cô-nương làm thế, Trương-Tam này chết cũng không oán hận !

Lê-hồng-Ngạc liền sai người đem Trương-Tam giam vào một nơi. Nghiêm-khai-Giáp vội bảo gia-đình làm rượu đề khoản-đãi bọn Lê-hồng-Ngạc.

Lăng-vân-Phượng xua tay, nói : Không cần ! Không cần ! Lệnh-ái đã bị giam ở núi Mông-sơn, thì chúng tôi phải khẩn cấp đi cứu ngay, còn việc ăn uống thì chưa cần vội.

Nghiêm-khai-Giáp vội nói : Thế lại phiền các vị, tôi thật áy náy quá !

Lăng-vân-Phượng vội nói : cụ không nên khách-khí. Đừng nói là cụ với chúng tôi cùng một phái, giả phỏng vào một nhà khác, chúng tôi thấy việc nghĩa là phải can-đảm làm. Vậy chúng tôi đi ngay bây giờ là tiện.

Nói xong, Lăng-vân-Phượng liền cùng Lưu, Lê, Hoa ba người khởi hành sang Mông-sơn.

Khi tới Mông-sơn, thì đã tang tảng sáng. Lê-hồng-Ngạc cười hỏi Lăng-vân-Phượng rằng : Đảng chữ Thập ở đây chị có nhận biết được gì không ?

Lăng-vân-Phượng cười nói : Đảng chữ Thập tuy nhiên tôi chưa được thấy họ bao giờ, nhưng danh-hiệu bọn họ, tôi đã được biết. Khi Nghiêm-khai-Giáp đã tra được Trương-Tam, ngẫu-nhiên thấy y nghiền cổ, lộ ra chữ thập ở sau gáy, tôi biết ngay y là người trong đạo « lửa ».

Lê-hồng-Ngạc nói : Lãnh-tụ bọn chúng là một người có bản-lĩnh lắm. Chúng ta đến đây nên dùng thủ-đoạn « tiên lễ hậu binh » đối với họ là hơn.

Lăng-vân-Phượng nói : Tôi nghe người ta nói người đứng đầu đảng họ là một nhân-vật trong bốn vị Kim-cương ở năm tỉnh miền Bắc, chẳng biết có phải không?

Lê-hồng-Ngạc nói : Phải đấy. Người đầu đảng bọn chúng tên gọi Chủ-xích-My, biệt hiệu là Thiết-kim-Cương; y quen dùng thanh đao « bản môn » và cả 36 đường quyền-cước liên-hoàn. Từ xưa đến nay, đã biết bao nhiêu anh-hùng, hảo-hán bị uổng mạng với hắn ta.

Bọn Lê-hồng-Ngạc vừa bàn chuyện vừa đi, chẳng bao lâu đã đến Chủ-gia-sách ở trên đỉnh núi Mông-sơn. Trông vào trong thấy nhiều

người ăn mặc quần áo đại-tang, và lại nghe có tiếng chuông trống nữa.

Lê-hồng-Ngạc quay đầu lại bảo Lãng-vân-Phượng rằng: Xem tình-hình trong trại này, như có người trọng-yếu chết thì phải.

Lãng-vân-Phượng gật đầu nói: Có nhẽ phải!

Lê-hồng-Ngạc nói: Ba người hãy đứng đợi ở đây, để tôi vào trước, thăm dò xem sao. Vạn-nhất việc không xuôi, thì các người hãy lại tiếp ứng tôi.

Bọn Vân-Phượng ba người đều nói: phải đấy!

Lê-hồng-Ngạc chạy đến hàng rào gỗ. Hai tên lâu-la múa đao hỏi: Người là ai? Đến đây làm gì?

Lê-hồng-Ngạc nói: Hai chúng mày đừng có lỗ-mãng. Vào báo ngay cho chủ chúng mày biết ta là Lê-hồng-Ngạc, người trong đạo chữ Thủy, đến chơi.

Nghe thấy nói là người trong đạo chữ Thủy, hai tên lâu-la không giám khinh-nhờn, vội chạy vào báo trong trại.

Một lát, ở trong trại đi ra hai người, một người chừng hơn 40 tuổi, mặt to râu ngắn; một người vào khoảng 20 tuổi, mặt đen, chưa có râu, hai mắt có « ve », mình cao chừng 7 thước, ăn mặc đại-tang. Trông thấy người thiếu-niên mặc đồ đại-tang, Lê-hồng-Ngạc giật mình kinh ngạc.

Người thiếu-niên ấy là ai? Đó là con nhớn Chủ-xích-My, tên gọi Chủ-gia-Bình. Còn người đàn ông chừng hơn 40 tuổi là cậu Chủ-gia-Bình, tên gọi Thích-hô-Phong.

Lê-hồng-Ngạc quay hỏi Chủ-gia-Bình: Chủ đại-ca, làm sao mà... giám hỏi có phải...

Chủ-gia-Bình nói: Quý khách tới, không ra ngoài xa đón được, thật là lỗi lắm, xin ngài thứ cho.

Thấy Gia-Bình không đáp vào câu hỏi của mình, mà lại nói khách-khí, Lê-hồng-Ngạc cũng đành đối đáp lại vài câu khách-khí, rồi theo y đi vào trong trại nhớn. Khi qua cổng, Chủ-gia-Bình dang hăng bảo những tiểu lâu-la rằng: Có khách đến đấy, các người không được lỗi lễ-tiết nhà!

Nghe thấy Chủ-gia-Bình đột nhiên nói giọng đó, Lê-hồng-Ngạc trong lòng kinh sợ, nghĩ thầm: « Hồng mất! Hồng mất! Dễ thường bọn chúng đã biết tin-tức của mình hẳn! »

Tại sao Hồng-Ngạc chột dạ? Nguyên những người bọn « hắc đạo » đối đãi với nhau rất tự nhiên. Nếu đã cùng nhau có vẻ khách-khí, là

có sự bất bình đó. Vì thế, Lê-hồng-Ngạc nghe thấy Chử-gia-Bình giận bảo những người đứng ở cổng: « Không được lổi lễ-tiết » thì đoán biết ngay có ý khác. Nhưng chẳng sợ, cứ điềm tĩnh như không, Lê-hồng-Ngạc theo Gia-Bình vào nhà Tự-nghĩa ở mé sau.

Tới nơi, mời Lê-hồng-Ngạc ngồi đầu đó, Chử-gia-Bình hỏi một cách nhạt-nheo: Lê tiểu-thư, tiểu-thư tới đây hôm nay có việc gì?

Lê-hồng-Ngạc điềm-nhiên đáp: Tôi đến đây, không có việc gì khác, chỉ nhân người thân-thích tôi là Nghiêm-khai-Giáp, cùng với bọn bộ-hạ ngài có chút việc lổi lổi, nên tôi đến đây đề dàn xếp đòi bên được hòa thuận.

Chử-gia-Bình nói: Chúng tôi không có sinh sự gì với Nghiêm-khai-Giáp. Mà ông Nghiêm-khai-Giáp ở địa-phương nào tôi cũng không biết, vậy thì làm gì có việc ấy? Chỉ sợ Tiểu-thư hôm nay đến đây đề kiểm truyện với chúng tôi thôi.

Lê-hồng-Ngạc trong lòng kinh-sợ, bụng bảo già: « Quả đúng như mình đoán. Tin tức của mình đã bị vỡ-lở, chúng nó biết rồi » Nghĩ thế, Hồng - Ngạc, vội nói: Chử đại-ca, ngài nói thế là ý thế nào? Tôi cùng quý trại đây có điều chi méch lòng? Tôi thiết tưởng xưa kia lệnh-tôn đến yêu-cầu với lão-sur tôi cùng hợp tác với qui-đảng, hẹn rằng hoạn nạn cùng giúp đỡ nhau. Thấm thoát đã năm sáu năm giờ, không có điều chi hiềm-khích. Hôm nay thốt nhiên đại-ca nói câu đó, ý chừng muốn cùng đạo chử Thủy chúng tôi chia rẽ chẳng?

Chử-gia-Bình cười nhạt, nói: Chúng tôi có cùng đạo chử Thủy chia rẽ đâu! Chỉ sợ Tiểu-thư đã bỏ đạo chử Thủy rồi, mà lại giả vờ đề lừa gạt chúng tôi thôi. Ta nói thực cho Tiểu-thư biết: đã bỏ đạo chử Thủy, thì cũng như là bỏ đạo chử Hỏa. Khác gì con thí-thân đâm đầu vào lửa, tiểu-thư đem mình đến đây để tìm chết. Cha ta bị đứn tiểu-tặc họ Thăng đánh chết, có nhẽ cũng vì người xui-dục. Hôm nay ta hải sửa tội cho người, rồi sau ta sẽ tới Từ-châu để cùng bọn tiểu-giặc họ Thăng, quyết một trận sống chết.

Biết không thể giấu được, Lê-hồng-Ngạc liền nói phăng rằng: Được, được. Sự hành-dộng của ta các người đã quan-tâm đến, nếu ta còn giấu các người thì chẳng phải là tay hảo-hán. Ta có một điều nói thật cho người hay: Cha người bị người giết chết, thực ta không biết đây là đâu. Ta bỏ đạo chử Thủy, chả qua vì có việc riêng với họ, chứ còn đối với những anh em các đảng, các hội, ta chưa có sự gì mất lòng. Người muốn cùng ta gây thù, ta bây giờ trốn đâu được. Lê-hồng-Ngạc này một mình ở đây, khác chi chim nhạn

lạc đàn xa nơi bãi cát, thôi thì muốn chém muốn bắn, cái đó là tùy các người.

Chủ-gia-Bình nói : Phải rồi ! Còn phải nói gì nữa.

Lê-hồng-Ngạc nói : Chủ-gia-Bình, người định đối phó với ta bằng nhiều người hay ít người ?

Chủ-gia-Bình nói : Người cứ yên lòng. Anh em đảng chữ Thập chúng ta đây có nhất đầu. Một người thì địch với một người.

Nghe nói, Lê-hồng-Ngạc nghĩ thầm : « Chỉ cốt nó không lấy nhiều người đề thẳng mình là được rồi. Thiết tưởng Chủ-xích-My đã chết, thì ở Chủ-gia-sách tuy nhiên cũng có tay giỏi, nhưng chúng lấy một chọi một với mình, thì mình có thể thừa ứng phó. Nghĩ thế, Hồng-Ngạc nói : Chủ-gia-Bình, người cùng ta so hơn kém, hay là ai ?

Chủ-gia-Bình nói : Ta làm gì có bản-lĩnh đề tiếp người ? Đã có một người sẽ ra thay ta.

Nói xong, Chủ-gia-Bình quay bảo một tên tiểu lâu-la rằng : Chạy vào mời Quan lão-bá ra tiếp khách. Tên tiểu lâu-la vâng giá chạy vào nhà trong.

Một lát ở phía trong đi ra một người chừng 50 tuổi, mặt đỏ mày dài.

Trông thấy ông già ấy ra, Lê-hồng-Ngạc sợ hãi, bụng bảo giá : « Chết thật ! Té ra lão này lại ở đây. Hôm nay mình bị độc-thủ mất ! »

Ra đến đại-sảnh, ông già mặt đỏ trông thấy Lê-hồng-Ngạc, liền cười nhạt, nói : Lê - tiểu - thư, tiền - trình của cô - nương thên thang lắm ! Đã thoát ly đạo chữ Thủy, bỏ chỗ tối tới chỗ sáng, đáng mừng lắm ! Hôm nay có nhẽ vâng mệnh-lệnh đến đây bắt chúng tôi để lập công, phải không ?

Lê-hồng-Ngạc đương sắp sửa đáp lại, thì Chủ-gia-Bình cướp nhời nói luôn : Quan lão-bá nói với y nhiều nhời làm gì. Vừa rồi y đã thừa nhận tất cả mọi nhẽ rồi. Máy khi được y chiếu cố tới đây, nếu lão-bá chẳng cùng y so hơn kém, thì y lại coi thường đảng chữ Thập chúng ta.

Ông già mặt đỏ tùm-tùm cười, nói : Tốt lắm ! Chúng ta cùng ra nơi đại-thao tràng ngoài kia, dạo một vài quyền xem sao !

Bấy giờ, nước đã đến chân, Lê-hồng-Ngạc đành lòng phải theo ông già kia cùng ra nơi thao-tràng.

Đến nơi, Lê-hồng-Ngạc chấp hai tay, nói với ông già kia rằng : Quan lão-bá, tôi có một điều kính bẩm, xin lão-bá dung nhận cho : Hôm nay tôi đến đây là vì Nghiêm-khai-Giáp cùng với những tiểu bằng-hữu đảng chữ Thập, có sây ra việc chẳng lành, tôi đến đây là để giàn-xếp cho đôi bên hòa thuận. Còn tôi bỗng nhiên thoát-ly đạo chữ Thủy, các đảng, các hội ở ngoài đều không biết nội dung việc đó. Tôi định lại nói duyên do sự tình cho Chử-lão-bá rõ, nào ngờ Chử lão-bá lại sinh sự lôi-thôi với họ Thăng ở Từ-châu, đến nỗi bị độc thủ. Vừa rồi Chử đại-ca ngờ cả đến tôi việc đó, thật oan uổng quá. Bây giờ cụ có rộng lượng nghe tôi phân trần việc bỏ đạo chữ Thủy chẳng ?

Ông già kia lắc đầu nói : Không cần ! không cần ! cái duyên-có người bỏ đạo chữ Thủy, không cần người phải nói, ta cũng đã biết cả rồi.

Lê-hồng-Ngạc lại nói : vừa rồi Chử đại-ca nhất định muốn làm khó tôi, miễn cưỡng tôi phải ưng nhận, mà cũng không biết có cụ ở đây. Nếu biết, thì đâu có gan to đến đâu, tôi cũng không giám. Vả chẳng cụ là bực đại anh-hùng tiếng tăm lừng lẫy trong Bắc-đạo đã lâu, tôi là một đứa con trẻ mới ra đời, có chỗ nào sai, cụ chỉ giáo cho, tôi tự-nhiên xin theo nhờ dạy bảo.

Nghe đến đó, ông già cười âm, nói : Lê-hồng-Ngạc, người đừng có khéo mồm khéo miệng để lừa ta. Nếu người quả có lòng tôn trọng bực tiền-bối, thì người đã không làm sự hỗn-hào đó. Đến sự-phụ người mà người cũng không tin, thì người còn tin ai nữa ?

Ngừng một lát, Lê-hồng-Ngạc lại nói : cụ muốn cùng tôi so hơn kém, tôi đành chẳng giám trái ý, nhưng chỉ tiếc thay cho cụ. Cụ so sánh với tôi, cụ được thì cũng chẳng danh tiếng gì, mà tôi chết về tay cụ thì trong bọn giang-hồ ai cũng chê cười cụ. Vậy cụ đánh, cụ mắng thế nào, tôi cũng xin chịu, nhưng còn sự đấu-thủ với cụ thì tôi không giám, xin cụ lượng tình cho.

Ông già kia cười khẩy một cái, nói : con bé kia, người đem nhờ đó nói với người không rõ nhẽ ở đời, thì hoặc-giả người làm động lòng thương được, chứ ta đây đâu ngu, cũng không bị nhờ khôn khéo của người lừa gạt. Những kẻ hậu-bối bọn giang-hồ chúng ta cũng nhiều ; chúng biết theo khuôn phép, không phạm lỗi nặng chúng đâu xin so sánh với ta, ta cũng không nhận. Người là một đứa lừa thầy phản bạn. Nếu ta lấy cách nhân-từ mà đối đãi mấy người thì ta sẽ bị trong bọn giang-hồ chê cười ta là người nhút-nhát.

Lại đây ! lại đây ! Nói nhiều cũng vô ích. Hôm nay người muốn chết được toàn thây hay là phân thây ?

Biết vật nài không có công-hiệu gì nữa, Lê-hồng-Ngạc chỉ nói : Cái đó tùy cụ, toàn thây hay phân thây cũng được...

Bấy giờ ở góc trên thao-tràng tự nhiên có người cười ồ lên, nói : Một tay đại-danh tiếng trong Bắc-đạo, là Túy-kim-cương, Quan-độc-Thủ, mà lại so hơn kém với một đứa con gái mười mấy tuổi đầu. Thê-diện bọn giang-hồ e rằng vì ngài mà mất cả.

Dứt tiếng nói, từ góc tây-nam khệnh khạng bước ra một ông già râu « quai-nón », áo mũ rách rưới. Thong thả bỏ cái mũ rách ở trên đầu xuống đất, ông già ấy nói với Quan-độc-Thủ rằng : Được nghe tiếng Quan lão-đại đã lâu, tiếc rằng anh ăn mày già này, nay đây mai đó, chưa có lúc nhàn rồi mà thừa tiếp Quan lão-đại được.



## HỒI THỨ HAI MƯƠI BẢY

*Dương oai riệu võ, ấn gót khoe tài giỏi*

*Khốc quỷ kinh thần, nắm tay phân được thua*

**H**ôm nay nhân qua đây, may được tiếp kiến Quan lão-đại, thật là cơ-hội tốt; vậy chúng ta đi mấy đường quyền-cước chơi xem sao !

Ngắm nghĩa ông già hồi lâu, Quan-độc-Thủ mới nói : ông họ tên là gì ? Cùng với Lê-hồng-Ngạc này, có quan-hệ gì, xin nói cho biết ?

Ông già kia tùm-tỉm cười, nói : Tôi à ? Họ tên tôi cũng không biết là gì. Nhưng những anh em giang-hồ có tặng cho tôi một tên là Thiết-cầm-Tầu. Họ đã có lòng tốt tặng cho, thì tôi cũng sẵn lòng nhận.

Còn như Lê tiểu-thư với tôi không có quan-hệ gì với nhau, họ hàng chẳng phải, đạo nghĩa cũng không; chẳng qua thấy y nản-ni nhiều nhờ cùng ông, mà ông cứ « lên nước » mãi không thèm đáp nhận, nên tôi sinh nổi bất-bình đấy thôi. Ông cũng già, tôi cũng già, già

chơi với già, dù ai thua mà chết, người đời cũng không chê cười gì. Vậy ông tha cho Lê tiểu-thư đi, rồi chúng mình thử với nhau.

Thấy ông già tự xưng là Thiết-cầm-Tàu, Lê-hồng-Ngạc vừa kinh vừa mừng, liếc mắt nhìn trộm, quả nhiên thấy râu « quay nón » mắt hùm, vẻ mặt khí khái làm cho người kinh sợ.

Nghe nói là Thiết-cầm-Tàu, Quan-độc-Thủ hoảng sợ, bụng bảo già : Nghe tên này trong bọn giang hồ đã lâu, ai cũng cho hắn có bản-lĩnh giỏi lắm. Mình phải cẩn thận mới được. Nghĩ thế, Quan-độc-Thủ nói : Lão-huynh là Thiết-cầm-Tàu à. Hâm mộ đã lâu. Hôm nay chúng ta đối địch với nhau có cần phải dùng khí-giới hay không?

Thiết-cầm-Tàu lắc đầu, nói : Không cần. Hai chúng ta cùng có tuổi, hà tất phải dùng gươm giáo để cho họ coi thường. Hai chúng ta chỉ đi vài bước là phân hơn kém được ngay.

Quan-độc-Thủ gật đầu, nói : Được. Tôi đi trước hay ông đi trước?

Thiết-cầm-Tàu cười, nói : Khách mạnh không lấn chủ, nhẽ tất nhiên là ông bước trước.

Quan-độc-Thủ nói : Được, để tôi bước trước.

Nói đoạn, hai tay chấp ra sau lưng, Quan-độc-Thủ nhắc chân đi một bước, đất lũng xuống in vết chân sâu chừng năm tấc. Đi luôn luôn hơn mười bước như thế, mới dừng chân, mà trông mặt không có vẻ nhọc mệt gì cả.

Thiết-cầm-Tàu cười, nói : công-phu giỏi như thế, thật ít có. Bội phục! Bội phục! Nói rồi, Thiết-cầm-Tàu cất chân bước. Chưa đi được ba bước thì râu tóc đứng dựng cả lên. Bước được mười bước, ông lấy tay phát vào râu, kêu ròn tanh như tiếng đàn thập-lục.

Thấy thế, Quan-độc-Thủ đờ người ra một lát, rồi nói : Nghe thịnh-danh của lão-huynh đã lâu, như sấm bên tai. Hôm nay được mục kiến, thật là danh bất hư truyền, xin bái phục lắm!

Thu « công-phu » lại, Thiết-cầm-Tàu nói : Quan lão-đại lại khách-khi với tôi làm gì thế! Cái bản-lĩnh tầm thường của tôi có gì đáng kể chỉ sợ anh em trông thấy chỉ chê cười thôi. Lão-huynh có biệt tài gì xin dạy bảo thật cảm kích vô cùng.

Quan-độc-Thủ tuy có bản-lĩnh thẳng nòi muôn người, nhưng bấy giờ cũng không dám khoe khoang trước mặt Thiết-cầm-Tàu, nói luôn : Lão-huynh bất-tất phải quá khiêm làm vậy. Tôi không được biết, nên mạo-phạm lão-huynh xin lão-huynh khoan thứ cho. Nói xong, vòng tay làm lễ.

# NGHĨA MÃU-NHIỆM VỀ “KHI-CÔNG”

(Tiếp theo)

Ngày xưa đức tôn-sư về phái Thiếu-Lâm sở-dĩ luyện tập nghề này là vì trong lòng có sự thù hằn sâu sắc, có điều đau-dớn ngấm-ngấm : nghĩ tới non sông đất nước, đã sa vào tay dị-tộc, nếu đem tâm thần «xương mềm gân yếu» thì khó múa kiếm đề nhuộm máu quân thù.

Vì vậy nên Ngài mài cốt luyện tinh đề chờ dịp tốt.

Nên sớm khuya chăm chỉ luyện tập, chớ có khinh vũ kẻ khác, đề đến nỗi làm mất giá-trị nghề quyền-thuật.

Ra ngoài, phải giữ gìn tôn pháp, noi theo mười điều giản.

Nếu đem nghề-thuật truyền giậy kẻ khác, cũng phải bảo người ta mấy điều giản, chớ có khinh thường.

Thuật-pháp của tôn-phái Thiếu-Lâm, khởi-thủy bởi đức Đạt-Ma Thiên-sư, nhưng mở mang biến-hóa cho tới cõi đại-thành thì đức Viên-Tĩnh Thiên-sư là bậc nhất (vì này sinh từ cuối đời nhà Minh, Ngài có sáng lập ra thuật đánh gươm và quy điều thập-giới).

Các bậc lão-thần cuối đời nhà Minh, lánh nạn sang Nam lại muốn lấy thuật ấy làm một thứ khí-cụ rèn mài cần cốt. Từ đó thuật ấy mỗi ngày càng tăng tiến.

Khi bắt đầu dùng quyền đánh ai tay trái nắm lại, tay phải chống vào sau lưng là tỏ ý phản-bội kẻ quốc-thù đó. Người không biết thì cho thế là một phép thi-lễ lúc bắt đầu giao chiến vậy.

Địa thế đứng thì dùng phép «trung-cung», cũng là đề tỏ ý không quên Trung-quốc.

Ra ngoài gặp kẻ cừu-dịch mà muốn đánh nhau, thời trước hải lùi xuống ba bước, rồi tiến lên một bước rưỡi ; thế gọi là đứng vào «trung-cung». Rồi dơ tay theo phép đã nói trên.

(Còn nữa)

Certifié conforme au tirage d'échantillon à Deux mille exemplaires  
Hanoi le 11 Janvier 1926

IMP. TRUNG-BAC TAN-VAN, HANOI